

GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC - NỀN TẢNG VỮNG CHẮC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Nguyễn Thị Kim Liên*
Lâm Ái Chinh**

Tóm tắt: Trong kỷ nguyên số và hội nhập quốc tế, Việt Nam vừa có thời cơ phát triển vừa đối mặt với những thách thức về văn hóa và tư tưởng. Nguy cơ tiềm ẩn là sự xói mòn bản sắc văn hóa dân tộc do ảnh hưởng từ các giá trị văn hóa ngoại lai thông qua mạng lưới internet và các phương tiện truyền thông hiện đại. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc không chỉ là một nhiệm vụ văn hóa cấp thiết mà còn là một yếu tố then chốt trong chiến lược bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Điều này đòi hỏi sự chung tay của toàn xã hội để gìn giữ những giá trị truyền thống tốt đẹp.

Từ khóa: Bản sắc văn hóa dân tộc; Nền tảng; Kỷ nguyên số.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam hội nhập quốc tế và ứng dụng công nghệ số mang lại nhiều lợi ích to lớn trong phát triển kinh tế, nâng cao năng lực quản trị xã hội và tiếp cận tri thức toàn cầu. Tuy nhiên, điều này cũng khiến các giá trị ngoại lai không phù hợp với nền văn hóa dân tộc xâm nhập ngày càng mạnh mẽ vào đời sống người dân, đặt ra nguy cơ mai một bản sắc văn hóa dân tộc. Những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc đang dần bị lấn át bởi lối sống thực dụng, cá nhân chủ nghĩa, phi văn hóa, đặc biệt là với giới trẻ chịu ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội và phương tiện truyền thông hiện đại. Nếu không kịp thời kiểm soát, diễn biến này sẽ xói mòn nền tảng tinh thần xã hội, làm suy giảm đạo đức, tạo nên sự phân rã khối đại đoàn kết toàn dân và suy yếu năng lực tự bảo vệ quốc gia trước các chiến lược “diễn biến hòa bình” hay “tự chuyển hóa”. Để ứng phó hiệu quả, cần tăng cường giáo dục văn hóa, đạo đức truyền thống; phát triển các sản phẩm văn hóa số mang bản sắc Việt; quản lý chặt chẽ không gian mạng và phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc xây dựng nhân cách và bồi đắp tinh thần yêu nước. Việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong thời đại số không chỉ là yêu cầu cấp thiết về văn hóa, mà còn là vấn đề sống còn liên quan đến sự ổn định, phát triển bền vững và bảo vệ Tổ quốc từ

sớm, từ xa.

2. Bản sắc văn hóa dân tộc là nền tảng tinh thần của xã hội

Trải dài theo năm tháng lịch sử, mỗi dân tộc đã hun đúc nên những giá trị truyền thống tốt đẹp, tạo thành kho tàng văn hóa phong phú và đậm đà bản sắc. Bản sắc ấy không chỉ làm nên diện mạo riêng của quốc gia mà còn là nền tảng tinh thần bền vững, kết nối quá khứ, hiện tại và tương lai. Đó là tổng hòa những giá trị truyền thống, phong tục tập quán, tín ngưỡng, lối sống... được kết tinh qua hàng ngàn năm lao động, đấu tranh và xây dựng đất nước. Từ di tích lịch sử đến điệu hò, câu ví, từ lễ hội dân gian đến lời dạy của tiền nhân, tất cả đều là minh chứng sống động cho chiều sâu văn hóa Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “*Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi*” (Bảo tàng Hồ Chí Minh, 1997, tr.11), một sự khẳng định thể hiện tầm nhìn chiến lược về vai trò định hướng của văn hóa. Trong mọi giai đoạn lịch sử, từ kháng chiến đến đổi mới và hội nhập, văn hóa luôn là động lực thúc đẩy tinh thần yêu nước bảo vệ Tổ quốc, ý chí tự cường và bản lĩnh dân tộc. Nó như sợi dây vô hình nối kết các thế hệ, giúp con người hôm nay hiểu về cội nguồn, trân trọng di sản cha ông, đồng thời định hình lối sống, tư tưởng cho tương lai. Thế nhưng, trước làn sóng toàn cầu hóa, việc gìn giữ bản sắc văn hóa trở thành thách thức không nhỏ. Sự du nhập của các luồng văn hóa ngoại lai vừa mang đến cơ hội giao thoa, vừa tiềm ẩn nguy cơ làm phai nhạt giá trị truyền thống. Nếu đánh mất bản sắc, dân tộc

* TS, Trưởng Khoa Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị khu vực II

**Th.S, Trưởng Chính trị thành phố Cần Thơ

dễ hòa tan trong dòng chảy chung, mất đi tính riêng, tính đặc trưng. Do đó, bảo vệ văn hóa không phải là hoài cổ mà là điều kiện sống còn để khẳng định vị thế quốc gia. Để làm được điều này, cần sự “phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam... Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.34). Vì vậy việc giáo dục lịch sử trong nhà trường, hay tôn vinh di sản, đến sáng tạo nghệ thuật hiện đại gắn với truyền thống, mỗi hành động đều góp phần nuôi dưỡng “phần hồn” dân tộc. Đặc biệt, trong kỷ nguyên số, việc ứng dụng công nghệ để số hóa di sản, quảng bá văn hóa qua nền tảng trực tuyến sẽ giúp lan tỏa mạnh mẽ hơn tinh hoa Việt đến thế hệ trẻ và bạn bè quốc tế. Bản sắc văn hóa chính là linh hồn của dân tộc, là sức mạnh mềm để Việt Nam vươn ra thế giới. Giữ gìn bản sắc không chỉ là bảo vệ quá khứ, mà còn là kiến tạo tương lai, một tương lai hội nhập nhưng vẫn giữ trọn tinh thần “hòa nhập mà không hòa tan”.

3. Kỷ nguyên số - cơ hội và thách thức trong giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, Việt Nam hưởng lợi từ việc tiếp xúc đa văn hóa, thúc đẩy sự phong phú và tiếp nhận các trào lưu, kỹ thuật tân tiến, làm giàu bản sắc quốc gia. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, cùng sự bùng nổ của Internet và công nghệ số, mở ra triển vọng quảng bá và gìn giữ văn hóa. Nhờ các nền tảng số, văn hóa Việt dễ dàng vươn ra thế giới, đồng thời tạo điều kiện cho giới trẻ tiếp cận di sản truyền thống một cách trực quan, sinh động. “Cách mạng công nghiệp lần thứ tư... có tác động mạnh mẽ và sâu sắc đến lĩnh vực văn hóa, con người; làm thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi, lối sống của con người, từ đó hình thành nên văn hóa số” (Nguyễn Duy Bắc, 2024), từ đó các hình thức sáng tạo, gìn giữ, lưu truyền và tiếp thu văn hóa cũng thay đổi dựa trên nền tảng kỹ thuật số. Văn hóa số đã trở thành bộ phận khó tách rời của đời sống văn hóa truyền thống Việt Nam. Sự phát triển của mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến như Facebook, YouTube, TikTok, Zalo thúc đẩy việc tiếp cận văn hoá và tạo ra giá trị văn hóa mới trên nền tảng số. Quy mô và cách thức tiếp cận sản phẩm văn hóa thay đổi rõ rệt khi người dân có thể thưởng thức phim ảnh, âm nhạc, ẩm thực trực tuyến thông qua các dịch vụ số như YouTube, Netflix, Zing MP3, TikTok, tạo ra thị phần rộng lớn cho

sản phẩm văn hoá. Đây cũng là kênh quảng bá văn hóa mới, giúp quảng bá di sản, lịch sử, văn hoá Việt Nam ra toàn cầu và giúp thế hệ tương lai tiếp cận di sản văn hóa toàn cầu. UNESCO nhận định công nghệ số đang “cách mạng hóa” việc tạo lập, lưu giữ và tiếp cận văn hóa thông qua ứng dụng công nghệ AI, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) hứa hẹn đem đến không gian văn hóa mới. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với các sản phẩm văn hoá, nghệ thuật được coi là nhiệm vụ quan trọng (Tuyết Thu, 2025).

Chuyển đổi số đã tạo ra phương thức và kênh mới để sáng tạo và truyền bá văn hoá. Các nhà sáng tạo Việt Nam ứng dụng AI, dữ liệu lớn, VR/AR vào các sản phẩm đậm đà bản sắc Việt Nam. Công nghệ thị giác máy tính áp dụng trong phim hoạt hình, game lịch sử, thực tế ảo giúp chuyển tải giá trị truyền thống sống động hơn bao giờ hết. Dữ liệu khổng lồ cùng AI giúp dự đoán thị hiếu khán giả để lựa chọn nội dung thích hợp. Một số sản phẩm thuần Việt như ca khúc “Em của ngày hôm qua” (Sơn Tùng M-TP), “See tình” (Hoàng Thùy Linh) được quốc tế biết nhiều trên YouTube, Spotify. Các dịch vụ truyền phát phim, âm nhạc từ VieON, FPT Play, Netflix giúp điện ảnh, âm nhạc Việt Nam đến với người hâm mộ trong nước và quốc tế, gia tăng khả năng xuất khẩu văn hoá. Số hóa di sản văn hóa thông qua thư viện kỹ thuật số giúp gìn giữ giá trị văn hoá lâu đời. Dữ liệu số phim ảnh, nhạc, tư liệu được chia sẻ, trao đổi trên internet, gắn kết công chúng trong và ngoài nước với di sản Việt Nam. Ví dụ, “bản đồ số di sản Việt Nam” đưa các di sản, sự kiện trên nền tảng 3D, VR và các phim tài liệu, game giáo dục lịch sử được khuyến khích phát triển. Đây là biện pháp bảo vệ văn hóa và truyền đạt thông điệp ý nghĩa đến thế hệ tương lai thông qua nền tảng số. Hành vi tiêu dùng văn hóa thay đổi cơ bản trong thời đại số. “Người dân có thể thưởng thức phim trên internet, thưởng thức nhạc trên điện thoại, mua vé trực tuyến, đi tour ảo thay vì đến rạp hát, viện bảo tàng trực tiếp”. Các nền tảng như YouTube, TikTok, Netflix, Zing MP3 có thể thưởng thức âm nhạc, điện ảnh, sách báo mọi lúc mọi nơi trên thiết bị di động. Người Việt tại hải ngoại cũng duy trì kênh YouTube, fanpage văn hóa Việt nhằm giữ liên lạc với kiều bào. Công nghệ VR/AR và công nghệ trải nghiệm trực tuyến giúp thưởng thức văn hóa tại bất kỳ đâu, với các buổi trình diễn, chiếu phim trực tuyến,

tham quan viện bảo tàng, tour du lịch thực tế ảo hay khám phá 3600 di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, khu phố cổ Hội An. Lễ hội cổ truyền như Tết Nguyên đán, Trung thu được mô phỏng bằng AR và VR, giúp thế hệ trẻ không những tìm hiểu qua tư liệu mà còn có thể tận mắt trải nghiệm không gian văn hóa điện tử. Mô hình bán lẻ mới kết hợp với nền tảng công nghệ, dịch vụ thanh toán theo tháng (membership) tạo ra cách thức tiêu dùng mới đối với sản phẩm văn hoá. Nền tảng giải trí trực tuyến tạo nguồn thu giúp nghệ sĩ và công ty sáng tạo, chẳng hạn Netflix đầu tư phim Việt Nam. Công nghệ blockchain được chú trọng để đảm bảo tác quyền nội dung số, thúc đẩy sáng tạo phát hành phim ảnh, âm nhạc và chống sao chép trái phép. Như vậy, người tiêu dùng sẽ được hưởng lợi nhờ đa dạng kênh và trải nghiệm văn hoá, tuy nhiên yêu cầu người làm văn hóa cần thay đổi, sáng tạo nội dung số, kết hợp yếu tố quốc tế và bản địa giúp công chúng có thể thưởng thức và cảm thụ được văn hoá Việt.

Bên cạnh cơ hội kể trên, công nghệ số cũng đặt ra nhiều thách thức cho bản sắc văn hóa Việt Nam. Các luồng ảnh hưởng văn hóa nước ngoài thông qua Internet, phim ảnh, âm nhạc toàn cầu đang tạo ra nguy cơ “đứt gãy” trong truyền thừa văn hóa truyền thống. Giới trẻ bị cuốn theo các trào lưu nước ngoài, “thuộc lòng ca khúc quốc tế, thần tượng sao ngoại” nhưng lại “xem nhẹ truyền thống” dân ca, ca trù, tuồng, chèo (Trần Bá Cường, 2025). Kết quả là khoảng cách giữa thế hệ sinh ra trong kỷ nguyên số và các thế hệ đi trước càng lớn thì nguy cơ phai nhạt bản sắc văn hoá dân tộc càng cao.

Thách thức khác là tiêu thụ nội dung văn hóa “lai căng” và độc hại. Các sản phẩm văn hóa hiện đại chạy theo thị hiếu nước ngoài mà thiếu chọn lọc có thể làm nhạt phai bản sắc. Đồng thời, Internet là môi trường dễ lây lan nội dung độc hại: video, trò chơi bạo lực, lời lẽ dung tục ảnh hưởng xấu đến giới trẻ, kéo họ “sống ảo”, xa rời các giá trị truyền thống tốt đẹp (Trần Bá Cường, 2025). Nguy cơ này không chỉ đến từ văn hóa nước ngoài, ngay cả trong nước, một bộ phận cán bộ, đảng viên và người dân chạy theo lối sống thực dụng, coi nhẹ giá trị tinh thần cũng có thể làm giảm sức hấp dẫn của văn hóa Việt Nam.

Ngoài ra, vấn đề bản quyền và hạ tầng số đang đặt ra khó khăn. Sản phẩm văn hóa số càng dễ tiếp cận thì càng dễ bị sao chép, vi phạm bản quyền nếu không có cơ chế pháp lý và công nghệ bảo

vệ đủ mạnh. Thực trạng thiếu các công cụ quản lý bản quyền thống nhất khiến tác giả có khi chịu thiệt hại về doanh thu và uy tín (Vũ Thị Phương Hậu, 2025). Việt Nam hiện còn thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực sáng tạo số, nhiều nghệ sĩ, nhà làm phim chưa được đào tạo bài bản về công nghệ mới để ứng dụng sáng tạo. Những thách thức kỹ thuật, từ hạ tầng mạng chưa phủ khắp đến kỹ năng số hóa nội dung, cũng là rào cản cần khắc phục.

Bản sắc văn hóa là nền tảng tinh thần, là hồn cốt của mỗi dân tộc, góp phần tạo nên sức mạnh nội sinh và bản lĩnh quốc gia. Khi bản sắc bị xói mòn, không chỉ giá trị truyền thống bị mai một mà khối đại đoàn kết toàn dân vốn là nền tảng của sức mạnh mềm dân tộc cũng sẽ bị lung lay. Trước hết, niềm tự hào về cội nguồn và lịch sử dân tộc có nguy cơ suy giảm, thay vào đó là tâm lý tự ti, sinh ngoại, coi thường văn hóa dân tộc, chạy theo lối sống thực dụng, lai căng. Lâu dần, điều này làm mai một ý thức tự tôn dân tộc, dẫn đến sự lệ thuộc vào các giá trị ngoại lai. Hơn nữa, bản sắc bị phai nhạt cũng khiến chủ nghĩa cá nhân vị kỷ lấn át tinh thần cộng đồng, một phẩm chất truyền thống đã hun đúc nên các giá trị nhân văn cao đẹp như “lá lành đùm lá rách”, “uống nước nhớ nguồn”. Khi con người chỉ biết sống cho mình, sự gắn kết giữa các cá nhân trong gia đình, cộng đồng và quốc gia sẽ bị phá vỡ, khiến xã hội trở nên rời rạc, vô cảm. Đáng lo ngại hơn, nếu mất gốc văn hóa, xã hội sẽ mất đi hệ quy chiếu chung về đạo lý và lối sống, dễ bị chia rẽ bởi những tư tưởng, quan điểm đối nghịch từ bên ngoài. Nhất là trong giai đoạn chuyển đổi số và toàn cầu hóa đang mở ra kỷ nguyên giao thoa văn hóa chưa từng có, đặt dân tộc ta đứng trước nhiều thách thức nghiêm trọng như sự xâm nhập ồ ạt của các luồng văn hóa ngoại lai lệch chuẩn từ lối sống thực dụng, bạo lực, đòi truy đến tư tưởng cá nhân cực đoan đang làm xói mòn hệ giá trị truyền thống; làm phai nhạt bản sắc mà còn đe dọa trực tiếp đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Khi con người mất đi điểm tựa tinh thần chung, khi niềm tự hào dân tộc bị thay thế bằng tâm lý tự ti, mặc cảm, sự gắn kết cộng đồng sẽ dần rạn nứt. Điều này đặc biệt nguy hiểm trong bối cảnh an ninh văn hóa gắn liền với an ninh quốc gia. Lịch sử đã chứng minh, mọi âm mưu xâm lược đều bắt đầu từ nô dịch văn hóa và chỉ khi giữ vững “phòng tuyến tinh thần” nơi đại đoàn kết dân tộc là then chốt chúng ta mới bảo vệ trọn vẹn chủ quyền, bản sắc. Do đó, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc không chỉ là yêu cầu cấp thiết về mặt văn hóa,

mà còn là nhiệm vụ chiến lược để củng cố khối đại đoàn kết, bảo vệ sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Bảo tồn văn hóa không chỉ là gìn giữ quá khứ, mà còn là bảo vệ nền tảng để duy trì sức mạnh mềm, nuôi dưỡng ý chí độc lập tự cường cho hôm nay và mai sau.

4. Giải pháp phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong kỷ nguyên số

Trong giai đoạn toàn cầu hóa và sự trỗi dậy của kỷ nguyên số, bảo vệ bản sắc văn hóa, sức mạnh nội sinh dân tộc, trở thành nhiệm vụ sống còn. Văn hóa không chỉ là di sản, mà là yếu tố cốt lõi cho mọi hoạt động xã hội. Để hội nhập chủ động, cần một chiến lược đồng bộ với nhiều giải pháp then chốt, tương hỗ lẫn nhau.

Thứ nhất, chuyển đổi số trong giáo dục và bảo tồn di sản. Mục tiêu là làm cho văn hóa, lịch sử trở nên gần gũi và hấp dẫn hơn với giới trẻ. Thay vì phương pháp giáo dục truyền thống, có thể phát triển các hình thức học tập trải nghiệm thông qua thực tế ảo, trò chơi mô phỏng lịch sử hoặc kể chuyện cổ tích tương tác. Tính khả thi cao dựa trên sự phổ biến của thiết bị thông minh và xu hướng ưa chuộng giáo dục trực tuyến. Cùng với giáo dục, số hóa di sản văn hóa (từ mỹ thuật, âm nhạc đến phim ảnh) không chỉ giúp bảo tồn lâu dài mà còn tạo ra kho dữ liệu khổng lồ phục vụ cho các sản phẩm giáo dục. Các sản phẩm văn hóa số này sẽ “tái sinh” di sản, biến chúng từ hiện vật tĩnh thành trải nghiệm sống động, đáp ứng nhu cầu văn hóa kỹ thuật số ngày càng tăng.

Thứ hai, trên nền tảng số xây dựng, kiến tạo môi trường lành mạnh để vừa đấu tranh, vừa khuyến khích sáng tạo. Đây là “kiềng ba chân” vững chãi. Khi đã có nền tảng tri thức và di sản số, phải đồng thời “chống” lại các ảnh hưởng tiêu cực và “phát triển” các giá trị mới. Về mặt đấu tranh, việc người trẻ tiếp cận di sản số sẽ vô nghĩa nếu họ bị đầu độc bởi thông tin sai lệch. Do đó, cần phối hợp chặt chẽ giữa thực thi pháp luật, kiểm soát thông tin độc hại và giáo dục nâng cao năng lực cho cộng đồng. Cụ thể, việc đưa giáo dục kỹ năng số, nhận biết thông tin xấu và tư duy phản biện vào chương trình giảng dạy sẽ hình thành “hệ miễn dịch” từ bên trong cho mỗi cá nhân. Mặt khác, cần tích cực khuyến khích sáng tạo. Bằng cách tạo môi trường và điều kiện thuận lợi, có thể khuyến khích các nghệ sĩ, startup chấp cánh cho di sản số, biến chúng thành sản phẩm văn hóa hiện đại có giá trị như áo dài cách tân, nhạc cụ dân tộc cải tiến... Xu hướng này không chỉ là tất yếu mà còn được

chứng minh bằng tiềm năng kinh tế to lớn từ các sản phẩm sáng tạo thành công trên thị trường.

Thứ ba, củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Văn hóa đóng vai trò “chất kết dính” gắn bó cộng đồng và là hệ quy chiếu định hướng mọi hành động. Khi hai giải pháp trên được triển khai hiệu quả, quá trình số hóa và lan tỏa các giá trị văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, đặc biệt là các dân tộc thiểu số, sẽ góp phần làm nổi bật những nét độc đáo riêng có. Sự tôn vinh này, đến lượt nó, sẽ kiến tạo nên một bản sắc thống nhất, vừa đa dạng vừa giàu bản sắc. Việc truyền thụ văn hóa số và kiến tạo các sản phẩm đậm đà tinh thần Việt Nam sẽ khơi dậy lòng tự tôn dân tộc, tạo dựng sự đồng thuận xã hội sâu sắc. Một tập thể đoàn kết, sở hữu bản lĩnh văn hóa kiên cường, chính là “hàng rào” phòng thủ vững chắc trước mọi âm mưu chia rẽ và là động lực nội sinh mạnh mẽ để tiếp tục hoàn thiện và phát triển các giải pháp tiếp theo. Một dân tộc biết trân trọng di sản văn hóa của chính mình thì sẽ không dễ bị lung lay bởi những luận điệu chia rẽ, kích động dân tộc cực đoan hay các xu hướng lai căng, lệch chuẩn. Trong tình hình mới, khi đất nước đang đối diện với cả thời cơ và thách thức từ toàn cầu hóa, chuyển đổi số và bất ổn địa chính trị, xã hội, thì việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc càng trở thành một yêu cầu chiến lược. Tuy nhiên, sự đoàn kết ấy không thể chỉ dựa trên nền tảng chính trị, kinh tế, mà phải được đặt trên sự đồng thuận sâu sắc về văn hóa và tinh thần. Chỉ khi mọi người dân dù là người Kinh hay người dân tộc thiểu số đều cảm thấy mình được tôn trọng, được đại diện và được kết nối trong một không gian văn hóa chung thì mới có thể hình thành một khối đại đoàn kết bền chặt từ trong ra ngoài, từ ý thức đến hành động. Chính sự hòa quyện và lan tỏa giá trị văn hóa giữa các cộng đồng sẽ giúp củng cố niềm tin, khơi dậy lòng yêu nước, góp phần giữ vững sự ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, từ đó tạo nên nội lực mạnh mẽ cho sự phát triển bền vững của quốc gia.

Với những giải pháp nêu trên được hợp thành một chỉnh thể thống nhất và triển khai đồng bộ sẽ mang tính khả thi rất cao. Chiến lược chuyển đổi số không chỉ đóng vai trò là công cụ hiện đại hóa, mà còn trở thành phương tiện then chốt để kết nối giáo dục với bảo tồn, kiến tạo môi trường lành mạnh cho sáng tạo và cuối cùng, xây dựng nền tảng đoàn kết dân tộc vững chắc dựa trên nền tảng văn hóa được bảo vệ và phát huy.

(Xem tiếp trang 66)

la-thanh-pho-dien-anh-dau-tievn-cua-dong-nam-a-post841284.html

• Văn Tuấn. (2025, 15 tháng 2). *Năm 2024, điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh đạt doanh thu 500 triệu USD*. Báo Sài Gòn Giải Phóng. <https://www.sggp.org.vn/nam-2024-dien-anh-tphcm-dat-doanh-thu-500-trieu-usd-post781968.html>

• Phan Cao Tùng. (2024, 14 tháng 4). *TP.HCM hướng tới thành phố điện ảnh*. Báo Thanh Niên online <https://thanhnien.vn/tphcm-huong-toi-thanh-pho-dien-anh-185240413235619465.htm>

Dao Duy Anh: Approaching the Film Industry as a Dynamic Cultural Entity: Multidimensional Analysis and Theoretical Implications

Abstract: The modern film industry is not merely an economic-technical sector but a dynamic cultural entity constantly shaped by social, political, technological, and globalization factors. This paper explores the concept of “the film industry as a dynamic cultural entity” to analyze the multidimensional transformations within major film industries around the world. By synthesizing approaches from cultural sociology, urban anthropology, and digital media studies, the article clarifies the roles of the state, the market, audiences, and fan communities in constructing and operating the cinematic ecosystem. The research indicate that understanding the film industry as a dynamic cultural entity not only expands the theoretical scope of film studies but also provides practical implications for cultural policy-making and the development of creative industries in the context of globalization.

Keywords: Film industry; Dynamic cultural entity; Globalization; Cultural policy; Ho Chi Minh City.

GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA ... (Tiếp theo trang 55)

5. Kết luận

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội và thách thức đan xen, việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc không chỉ là nhiệm vụ văn hóa đơn thuần, mà còn là một phần cốt lõi trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc. Văn hóa trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, bồi đắp ý chí độc lập, tự cường và lòng yêu nước trong mỗi người dân. Đó là “phên giậu” vững bền chống lại những âm mưu “diễn biến hòa bình”, là sợi dây cổ kết cộng đồng dân tộc trong khối đại đoàn kết toàn dân. Do vậy, phát triển văn hóa đặc biệt là văn hóa mang bản sắc dân tộc phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh. Chỉ khi văn hóa trở thành sức mạnh nội sinh lan tỏa trong toàn xã hội, thì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mới thực sự bền vững, tự chủ và trường tồn trong mọi hoàn cảnh./.

N.T.K.L, L.A.C

Tài liệu tham khảo

- Bảo Tuổi trẻ Thủ Đức. (2024, 7 tháng 10). *Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*. Trang Thông tin điện tử Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. <https://doanthanhnien.vn/tin-tuc/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/phan-huy-vai-tro-cua-to-chuc-doan-trong-bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang>
- Bảo tàng Hồ Chí Minh. (1997). *Hồ Chí Minh: Về văn hóa*.
- Nguyễn Duy Bắc. (2024, 15 tháng 7). *Xây dựng, kiến tạo và lan tỏa văn hóa số ở nước ta hiện nay*. Tạp Chí Công sản. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/941602/xay-dung%2C-kien-tao-va-lan-toa-van-hoa-so-o-nuoc-ta-hien-nay.aspx#
- Trần Bá Cường. (2025, 11 tháng 10). *Phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên số*. Cổng thông tin điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <https://dangcongsan.vn/canho/tin-tuc-hoat-dong/phan-huy-suc-manh-mem-van-hoa-viet-nam-trong-ky-nguyen-so-.html#:~:text=S%E1%BB%B1%20du%20nh%E1%BA%ADp%20m%E1%BA%A1nh%20m%E1%BA%BD,m%C3%A0%20xem%20nh%E1%BA%B9%20truy%E1%BB%81n%20th%E1%BB%91ng>
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật
- Vũ Thị Phương Hậu. (2025, 17 tháng 8). *Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số*. Tạp Chí Công sản. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/1163802/phan-trien-cac-nganh-cong-nghiep-van-hoa-viet-nam-trong-boi-can-huyen-doi-so.aspx#
- Hoàng Linh. (2025, 14 tháng 5). *Phát triển công nghiệp văn hoá từ khát vọng của người trẻ*. Báo điện tử Tuổi trẻ thủ đức. <https://phapluat.tuoiethudo.vn/net-viet-nam-lan-toa-van-hoa-qua-goc-nhin-gen-z-103663.html>
- Tuyết Thu. (2025, 18 tháng 11). *Ưu tiên phát triển 10 ngành công nghiệp văn hóa chủ chốt*. Báo điện tử Chính phủ. <https://baochinhphu.vn/uu-tien-phan-trien-10-nganh-cong-nghiep-van-hoa-chu-chot-102251118163054707.htm>

Nguyen Thi Kim Lien, Lam Ai Chinh: Preserving National Cultural Identity – A Solid Foundation in the Digital Age

Abstract: In the digital and international integration era, Vietnam faces both development opportunities and cultural-ideological challenges. A potential risk is the erosion of national cultural identity due to the influence of foreign cultural values transmitted through the internet and modern media networks. Preserving and promoting national cultural identity is not only an urgent cultural task but also a key element in the strategy to protect national sovereignty and territorial integrity. This requires a collective effort from the entire society to safeguard these precious traditional values.

Keywords: National cultural identity; Foundation; Digital era.